

# Bản tin pháp lý

Tháng 9/2008

---

## Nội dung

<b>Luật thuế</b> .....	<b>2</b>
<b>Các lĩnh vực khác:</b> .....	<b>12</b>
Tài chính.....	12
Thuế.....	13
Bảo hiểm.....	13
Thương mại.....	14
Lao động.....	16
Y tế.....	16
Giáo dục.....	16
Giao thông vận tải.....	16
Xây dựng.....	17
Môi trường.....	18
Khoa học - Công nghệ.....	18
Tư pháp.....	19
Nông nghiệp.....	19
Văn bản khác.....	19
<b>Địa chỉ liên hệ</b> .....	<b>21</b>

**Bản tin pháp lý** này được phát hành cho khách hàng của chúng tôi và những người quan tâm. Các thông tin trong Bản tin này chỉ để tham khảo. Chúng tôi đề nghị Quý khách hàng và độc giả nên tham khảo ý kiến chuyên môn đối với các vấn đề cụ thể. Xin hãy liên hệ trực tiếp tới các văn phòng của chúng tôi hoặc những người có tên tại cuối Bản tin này.

**Bản tin pháp lý** này có trên trang Web của chúng tôi tại [www.vision-associates.com](http://www.vision-associates.com)

© 2008. Bản quyền của Công ty Vision & Associates.

## Luật thuế

### Quy định mới của pháp luật Việt Nam về thuế thu nhập cá nhân

#### *Vương Sơn Hà*

Chế độ thuế thu nhập cá nhân của Việt Nam được xây dựng trên cơ sở Pháp lệnh số 35/2001/PL-UBTVQH10 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Thuế thu nhập đối với Người có thu nhập cao ngày 19 tháng 5 năm 2001, được sửa đổi bổ sung bởi Pháp lệnh số 14/2004/PL-UBTVQH11 ngày 24 tháng 3 năm 2004, Nghị định số 147/2004/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2004 và các thông tư hướng dẫn thi hành sẽ trải qua những thay đổi quan trọng khi Luật Thuế Thu nhập Cá nhân được Quốc hội thông qua vào ngày 21 tháng 11 năm 2007 có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2009. Nghị định số 100/2008/NĐ-CP hướng dẫn luật đã được Chính phủ ban hành ngày 8 tháng 9 năm 2008.

Sau đây là tóm tắt về chế độ thuế thu nhập cá nhân áp dụng cho các đối tượng cả trong nước lẫn nước ngoài theo các văn bản pháp luật mới ban hành nói trên:

#### **I. QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Đối tượng chịu thuế**

Đối tượng nộp thuế thu nhập cá nhân là cá nhân cư trú có thu nhập chịu thuế phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam và cá nhân không cư trú có thu nhập chịu thuế phát sinh trong lãnh thổ Việt Nam.

Cá nhân cư trú là người đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

- (a) Có mặt tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên tính trong một năm dương lịch hoặc tính theo 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam;
- (b) Có nơi ở thường xuyên tại Việt Nam bao gồm nơi ở đăng ký thường trú hoặc nhà thuê để ở tại Việt Nam theo hợp đồng thuê có thời hạn, tại một trong hai trường hợp sau:
  - Có nơi ở đăng ký thường trú theo quy định của pháp luật về cư trú;
  - Có nhà thuê để ở tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về nhà ở, với thời hạn của hợp đồng thuê từ 90 ngày trở lên trong năm tính thuế.

Cá nhân không cư trú là người không đáp ứng điều kiện để được coi là cá nhân cư trú.

##### **Thu nhập chịu thuế**

Thuế thu nhập cá nhân được áp dụng đối với các loại thu nhập sau:

1. Thu nhập từ kinh doanh, bao gồm:
  - (a) Thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ;
  - (b) Thu nhập từ hoạt động hành nghề độc lập của cá nhân có giấy phép hoặc chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật.
  
2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công, bao gồm:
  - (a) Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công;
  - (b) Các khoản phụ cấp, trợ cấp, trừ các khoản phụ cấp, trợ cấp theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công, phụ cấp quốc phòng, an ninh, phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với những ngành, nghề hoặc công việc ở nơi làm việc có yếu tố độc hại, nguy hiểm, phụ cấp thu hút, phụ cấp khu vực theo quy định của pháp luật, trợ cấp khó khăn đột xuất, trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, trợ cấp một lần khi sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi, trợ cấp do suy giảm khả năng lao động, trợ cấp hưu trí một lần, tiền tuất hàng tháng, trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm theo quy định của Bộ luật Lao động, các khoản trợ cấp khác do Bảo hiểm Xã hội chi trả, trợ cấp giải quyết tệ nạn xã hội;
  - (c) Tiền thù lao dưới các hình thức;
  - (d) Tiền nhận được từ tham gia hiệp hội kinh doanh, hội đồng quản trị, ban kiểm soát, hội đồng quản lý và các tổ chức;
  - (e) Các khoản lợi ích khác mà đối tượng nộp thuế nhận được bằng tiền hoặc không bằng tiền;
  - (f) Tiền thưởng, trừ các khoản tiền thưởng kèm theo các danh hiệu được Nhà nước phong tặng, tiền thưởng kèm theo giải thưởng quốc gia, giải thưởng quốc tế, tiền thưởng về cải tiến kỹ thuật, sáng chế, phát minh được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận, tiền thưởng về việc phát hiện, khai báo hành vi vi phạm pháp luật với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
  
3. Thu nhập từ đầu tư vốn, bao gồm:
  - (a) Tiền lãi cho vay;
  - (b) Lợi tức cổ phần;
  - (c) Thu nhập từ đầu tư vốn dưới các hình thức khác, trừ thu nhập từ lãi trái phiếu Chính phủ.
  
4. Thu nhập từ chuyển nhượng vốn, bao gồm:
  - (a) Thu nhập từ chuyển nhượng phần vốn trong các tổ chức kinh tế;
  - (b) Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán;
  - (c) Thu nhập từ chuyển nhượng vốn dưới các hình thức khác.
  
5. Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, bao gồm:

- (a) Thu nhập từ chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất;
  - (b) Thu nhập từ chuyển nhượng quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở;
  - (c) Thu nhập từ chuyển nhượng quyền thuê đất, thuê mặt nước;
  - (d) Các khoản thu nhập khác nhận được từ chuyển nhượng bất động sản.
6. Thu nhập từ trúng thưởng, bao gồm:
- (a) Trúng thưởng xổ số;
  - (b) Trúng thưởng trong các hình thức khuyến mại;
  - (c) Trúng thưởng trong các hình thức cá cược, casino;
  - (d) Trúng thưởng trong các trò chơi, cuộc thi có thưởng và các hình thức trúng thưởng khác.
7. Thu nhập từ bản quyền, bao gồm:
- (a) Thu nhập từ chuyển giao, chuyển quyền sử dụng các đối tượng của quyền sở hữu trí tuệ;
  - (b) Thu nhập từ chuyển giao công nghệ.
8. Thu nhập từ nhượng quyền thương mại.
9. Thu nhập từ nhận thừa kế là chứng khoán, phần vốn trong các tổ chức kinh tế, cơ sở kinh doanh, bất động sản và tài sản khác phải đăng ký sở hữu hoặc đăng ký sử dụng.
10. Thu nhập từ nhận quà tặng là chứng khoán, phần vốn trong các tổ chức kinh tế, cơ sở kinh doanh, bất động sản và tài sản khác phải đăng ký sở hữu hoặc đăng ký sử dụng.

### **Thu nhập được miễn thuế**

Các loại thu nhập sau được miễn thuế:

- 1. Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản giữa vợ với chồng; cha đẻ, mẹ đẻ với con đẻ; cha nuôi, mẹ nuôi với con nuôi; cha chồng, mẹ chồng với con dâu; cha vợ, mẹ vợ với con rể; ông nội, bà nội với cháu nội; ông ngoại, bà ngoại với cháu ngoại; anh, chị, em ruột với nhau.
- 2. Thu nhập từ chuyển nhượng nhà ở, quyền sử dụng đất ở và tài sản gắn liền với đất ở của cá nhân trong trường hợp cá nhân chỉ có một nhà ở, đất ở duy nhất.
- 3. Thu nhập từ giá trị quyền sử dụng đất của cá nhân được Nhà nước giao đất.

4. Thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản giữa vợ với chồng; cha đẻ, mẹ đẻ với con đẻ; cha nuôi, mẹ nuôi với con nuôi; cha chồng, mẹ chồng với con dâu; cha vợ, mẹ vợ với con rể; ông nội, bà nội với cháu nội; ông ngoại, bà ngoại với cháu ngoại; anh, chị, em ruột với nhau.
5. Thu nhập của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, làm muối, nuôi trồng, đánh bắt thủy sản chưa qua chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường.
6. Thu nhập từ chuyển đổi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước giao để sản xuất.
7. Thu nhập từ lãi tiền gửi tại tổ chức tín dụng, lãi từ hợp đồng bảo hiểm nhân thọ.
8. Thu nhập từ kiều hối.
9. Phần tiền lương làm việc ban đêm, làm thêm giờ được trả cao hơn so với tiền lương làm việc ban ngày, làm trong giờ theo quy định của pháp luật.
10. Tiền lương hưu do Bảo hiểm Xã hội chi trả.
11. Thu nhập từ học bổng, bao gồm:
  - (a) Học bổng nhận được từ ngân sách Nhà nước;
  - (b) Học bổng nhận được từ tổ chức trong nước và ngoài nước theo chương trình hỗ trợ khuyến học của tổ chức đó.
12. Thu nhập từ bồi thường hợp đồng bảo hiểm nhân thọ, phi nhân thọ, tiền bồi thường tai nạn lao động, khoản bồi thường Nhà nước và các khoản bồi thường khác theo quy định của pháp luật.
13. Thu nhập nhận được từ quỹ từ thiện được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập hoặc công nhận, hoạt động vì mục đích từ thiện, nhân đạo, không nhằm mục đích lợi nhuận.
14. Thu nhập nhận được từ nguồn viện trợ nước ngoài vì mục đích từ thiện, nhân đạo dưới hình thức chính phủ và phi chính phủ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

### **Tiền tệ tính thuế**

Thu nhập chịu thuế nhận được bằng ngoại tệ hoặc không bằng tiền phải được quy đổi ra Đồng Việt Nam.

### **Kỳ tính thuế**

Đối với cá nhân cư trú:

- (a) Kỳ tính thuế theo năm áp dụng đối với thu nhập từ kinh doanh; thu nhập từ tiền lương, tiền công;
- (b) Kỳ tính thuế theo từng lần phát sinh thu nhập áp dụng đối với thu nhập từ đầu tư vốn; thu nhập từ chuyển nhượng vốn, trừ thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán; thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản; thu nhập từ trúng thưởng; thu nhập từ bản quyền; thu nhập từ nhượng quyền thương mại; thu nhập từ thừa kế; thu nhập từ quà tặng;
- (c) Kỳ tính thuế theo từng lần chuyển nhượng hoặc theo năm đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán. Trường hợp cá nhân áp dụng kỳ tính thuế theo năm thì phải đăng ký từ đầu năm với cơ quan thuế.

Đối với cá nhân không cư trú: kỳ tính thuế theo từng lần phát sinh thu nhập áp dụng đối với tất cả thu nhập chịu thuế.

### **Áp dụng điều ước quốc tế**

Trường hợp điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định về thuế thu nhập cá nhân khác với quy định của Luật này thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó.

### **Đăng ký thuế và cấp mã số thuế**

Lần đầu tiên ở Việt Nam, các cá nhân có thu nhập chịu thuế phải tiến hành việc đăng ký với cơ quan thuế để được cấp mã số thuế.

### **Giảm thuế và Hoàn thuế**

Đối tượng nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo ảnh hưởng đến khả năng nộp thuế thì được xét giảm thuế tương ứng với mức độ thiệt hại nhưng không vượt quá số thuế phải nộp.

Ngoài ra, cá nhân được hoàn thuế trong các trường hợp sau đây:

- (a) Số tiền thuế đã nộp lớn hơn số thuế phải nộp;
- (b) Cá nhân đã nộp thuế nhưng có thu nhập tính thuế chưa đến mức phải nộp thuế;
- (c) Các trường hợp khác theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

## **II. TÍNH THUẾ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN CƯ TRÚ**

### **Khấu trừ thu nhập chịu thuế**

#### *1. Giảm trừ gia cảnh*

Giảm trừ gia cảnh là số tiền được trừ vào thu nhập chịu thuế trước khi tính thuế đối với thu nhập từ kinh doanh và/hoặc tiền lương, tiền công của đối tượng nộp thuế là cá nhân cư trú. Giảm trừ gia cảnh gồm hai phần sau đây:

- (a) Mức giảm trừ đối với đối tượng nộp thuế là 4 triệu đồng/tháng (48 triệu đồng/năm);
- (b) Mức giảm trừ đối với mỗi người phụ thuộc là 1,6 triệu đồng/tháng.

Việc xác định mức giảm trừ gia cảnh đối với người phụ thuộc thực hiện theo nguyên tắc mỗi người phụ thuộc chỉ được tính giảm trừ một lần vào một đối tượng nộp thuế.

Người phụ thuộc là người mà đối tượng nộp thuế có trách nhiệm nuôi dưỡng, bao gồm:

- (a) Con chưa thành niên; con bị tàn tật, không có khả năng lao động;
- (b) Các cá nhân không có thu nhập hoặc có thu nhập không vượt quá mức quy định (*500.000 đồng/tháng*), bao gồm con thành niên đang học đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp hoặc học nghề; vợ hoặc chồng không có khả năng lao động; bố, mẹ đã hết tuổi lao động hoặc không có khả năng lao động; những người khác không nơi nương tựa mà người nộp thuế phải trực tiếp nuôi dưỡng.

## 2. *Giảm trừ đối với các khoản đóng góp từ thiện, nhân đạo*

Các khoản đóng góp từ thiện, nhân đạo được trừ vào thu nhập trước khi tính thuế đối với thu nhập từ kinh doanh và/hoặc tiền lương, tiền công của đối tượng nộp thuế là cá nhân cư trú, bao gồm:

- (a) Khoản đóng góp vào tổ chức, cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người tàn tật, người già không nơi nương tựa;
- (b) Khoản đóng góp vào quỹ từ thiện, quỹ nhân đạo, quỹ khuyến học.

Tổ chức, cơ sở và các quỹ nhận đóng góp phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập hoặc công nhận, hoạt động vì mục đích từ thiện, nhân đạo, khuyến học, không nhằm mục đích lợi nhuận.

## **Biểu thuế**

Lần đầu tiên, biểu thuế thống nhất được áp dụng đối với các cá nhân cư trú, dù là người nước ngoài hay người Việt Nam.

### 1. *Biểu thuế lũy tiến từng phần:*

Biểu thuế này áp dụng đối với thu nhập từ kinh doanh và/hoặc tiền lương, tiền công (bằng tổng thu nhập chịu thuế trừ đi các khoản đóng bảo hiểm xã hội, bảo

hiểm y tế, bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp đối với một số ngành, nghề phải tham gia bảo hiểm bắt buộc, các khoản giảm trừ được hưởng).

<b>Bậc thuế</b>	<b>Phần thu nhập tính thuế/năm (triệu đồng)</b>	<b>Phần thu nhập tính thuế/tháng (triệu đồng)</b>	<b>Thuế suất (%)</b>
1	Đến 60	Đến 5	5
2	Trên 60 đến 120	Trên 5 đến 10	10
3	Trên 120 đến 216	Trên 10 đến 18	15
4	Trên 216 đến 384	Trên 18 đến 32	20
5	Trên 384 đến 624	Trên 32 đến 52	25
6	Trên 624 đến 960	Trên 52 đến 80	30
7	Trên 960	Trên 80	35

2. *Biểu thuế toàn phần:*

Biểu thuế này áp dụng đối với thu nhập tính thuế từ đầu tư vốn, chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng bất động sản, trúng thưởng, tiền bản quyền, nhượng quyền thương mại, nhận thừa kế, quà tặng.

<b>Thu nhập tính thuế</b>	<b>Thuế suất (%)</b>
a) Thu nhập từ đầu tư vốn	5
b) Thu nhập từ bản quyền, nhượng quyền thương mại	5
c) Thu nhập từ trúng thưởng	10
d) Thu nhập từ thừa kế, quà tặng	10
đ) Thu nhập từ chuyển nhượng vốn khi có thể xác định giá mua và các chi phí hợp lý liên quan đến việc chuyển nhượng vốn. Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán khi không thể xác định giá mua và các chi phí hợp lý liên quan đến việc chuyển nhượng chứng khoán	20 0,1
e) Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản khi có thể xác định giá mua và các chi phí hợp lý liên quan đến việc chuyển nhượng bất động sản. Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản khi không thể xác định giá mua và các chi phí hợp lý liên quan đến việc chuyển nhượng bất động sản.	25 2

**Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trả thu nhập và trách nhiệm của đối tượng nộp thuế là cá nhân cư trú**

- (i) Tổ chức, cá nhân trả thu nhập có trách nhiệm:
  - kê khai, khấu trừ, nộp thuế vào ngân sách Nhà nước và quyết toán thuế đối với các loại thu nhập chịu thuế trả cho đối tượng nộp thuế;
  - cung cấp thông tin về thu nhập và người phụ thuộc của đối tượng nộp thuế thuộc đơn vị mình quản lý theo quy định của pháp luật.



- (ii) Cá nhân có thu nhập chịu thuế có trách nhiệm kê khai, nộp thuế vào ngân sách Nhà nước và quyết toán thuế đối với mọi khoản thu nhập theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

### **III. TÍNH THUẾ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN KHÔNG CƯ TRÚ**

#### **Thuế đối với thu nhập từ kinh doanh**

Thuế đối với thu nhập từ kinh doanh của cá nhân không cư trú được xác định bằng doanh thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh nhân với thuế suất.

*Doanh thu* là toàn bộ số tiền phát sinh từ việc cung ứng hàng hóa, dịch vụ bao gồm cả chi phí do bên mua hàng hóa, dịch vụ trả thay cho cá nhân không cư trú mà không được hoàn trả. Trường hợp thỏa thuận hợp đồng không bao gồm thuế thu nhập cá nhân thì doanh thu tính thuế phải quy đổi là toàn bộ số tiền mà cá nhân không cư trú nhận được dưới bất kỳ hình thức nào từ việc cung cấp hàng hóa, dịch vụ tại Việt Nam không phụ thuộc vào địa điểm tiến hành các hoạt động kinh doanh.

Thuế suất đối với thu nhập từ kinh doanh quy định đối với từng lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh như sau:

- 1% đối với hoạt động kinh doanh hàng hóa;
- 5% đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ;
- 2 % đối với hoạt động sản xuất, xây dựng, vận tải và hoạt động kinh doanh khác.

#### **Thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công**

Thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân không cư trú được xác định bằng thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công nhân với thuế suất 20%.

Thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công là tổng số tiền lương, tiền công mà cá nhân không cư trú nhận được do thực hiện công việc tại Việt Nam, không phân biệt nơi trả thu nhập.

#### **Thuế đối với thu nhập từ đầu tư vốn**

Thuế đối với thu nhập từ đầu tư vốn của cá nhân không cư trú được xác định bằng tổng số tiền mà cá nhân không cư trú nhận được từ việc đầu tư vốn vào tổ chức, cá nhân tại Việt Nam nhân với thuế suất 5%.

#### **Thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn**

Thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn của cá nhân không cư trú được xác định bằng tổng số tiền mà cá nhân không cư trú nhận được từ việc chuyển nhượng phần vốn tại tổ chức, cá nhân Việt Nam nhân với thuế suất 0,1%, không phân biệt việc chuyển nhượng được thực hiện tại Việt Nam hay tại nước ngoài.

**Thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản**

Thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản tại Việt Nam của cá nhân không cư trú được xác định bằng giá chuyển nhượng bất động sản nhân với thuế suất 2%.

**Thuế đối với thu nhập từ bản quyền, nhượng quyền thương mại**

- (i) Thuế đối với thu nhập từ bản quyền của cá nhân không cư trú được xác định bằng phần thu nhập vượt trên 10 triệu đồng theo từng hợp đồng chuyển giao, chuyển quyền sử dụng các đối tượng quyền sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ tại Việt Nam nhân với thuế suất 5%.
- (ii) Thuế đối với thu nhập từ nhượng quyền thương mại của cá nhân không cư trú được xác định bằng phần thu nhập vượt trên 10 triệu đồng theo từng hợp đồng nhượng quyền thương mại tại Việt Nam nhân với thuế suất 5%.

**Thuế đối với thu nhập từ trúng thưởng, thừa kế, quà tặng**

Thuế đối với thu nhập từ trúng thưởng, thừa kế, quà tặng của cá nhân không cư trú được xác định bằng thu nhập chịu thuế nhân với thuế suất 10%.

Thu nhập chịu thuế từ trúng thưởng của cá nhân không cư trú là phần giá trị giải thưởng vượt trên 10 triệu đồng theo từng lần trúng thưởng tại Việt Nam; thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng là phần giá trị tài sản thừa kế, quà tặng vượt trên 10 triệu đồng theo từng lần phát sinh thu nhập mà cá nhân không cư trú nhận được tại Việt Nam.

**Thời điểm xác định thu nhập chịu thuế**

- (i) Đối với thu nhập từ hoạt động kinh doanh: thời điểm xác định thu nhập chịu thuế là thời điểm cá nhân không cư trú nhận được thu nhập hoặc thời điểm xuất hóa đơn bán hàng hoá, cung cấp dịch vụ.
- (ii) Đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công; đầu tư vốn; bản quyền, nhượng quyền thương mại; và từ trúng thưởng, thừa kế, quà tặng: thời điểm xác định thu nhập chịu thuế là thời điểm tổ chức, cá nhân ở Việt Nam trả thu nhập cho cá nhân không cư trú hoặc thời điểm cá nhân không cư trú nhận được thu nhập từ tổ chức, cá nhân ở nước ngoài.
- (iii) Đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn và chuyển nhượng bất động sản: thời điểm xác định thu nhập chịu thuế là thời điểm hợp đồng chuyển nhượng có hiệu lực.

**Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trả thu nhập và trách nhiệm của đối tượng nộp thuế là cá nhân không cư trú**

Tổ chức, cá nhân trả thu nhập có trách nhiệm khấu trừ và nộp thuế vào ngân sách Nhà nước theo từng lần phát sinh đối với các khoản thu nhập chịu thuế trả cho đối tượng nộp thuế.

Đối tượng nộp thuế là cá nhân không cư trú có trách nhiệm kê khai, nộp thuế theo từng lần phát sinh thu nhập đối với thu nhập chịu thuế theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

## **Các lĩnh vực khác:**

### **Tài chính**

- Quyết định số 12/2008/QĐ-BXD ngày 26/09/2008 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) của Bộ Xây dựng;
- Quyết định số 2133/QĐ-NHNN ngày 25/09/2008 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về lãi suất tiền gửi dự trữ bắt buộc bằng đồng Việt Nam đối với tổ chức tín dụng;
- Quyết định số 2132/QĐ-NHNN ngày 25/09/2008 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi một số điều của Quyết định số 364/QĐ-NHNN ngày 13/2/2008 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về phát hành tín phiếu Ngân hàng Nhà nước bắt buộc;
- Quyết định số 2131/QĐ-NHNN ngày 25/09/2008 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về mức lãi suất cơ bản bằng đồng Việt Nam;
- Quyết định số 09/2008/QĐ-UBND ngày 12/09/2008 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc ban hành Biểu quy định chi tiết tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu ngân sách Nhà nước giữa các cấp ngân sách trên địa bàn thành phố Hà Nội từ ngày 01/08/2008 đến hết ngày 31/12/2008;
- Quyết định số 26/2008/QĐ-NHNN ngày 09/09/2008 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế cấp, thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động quỹ tín dụng nhân dân; mở, chấm dứt hoạt động sở giao dịch, chi nhánh, văn phòng đại diện và phòng giao dịch, điểm giao dịch của Quỹ tín dụng nhân dân; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập Quỹ tín dụng nhân dân; thanh lý Quỹ tín dụng nhân dân dưới sự giám sát của Ngân hàng Nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 24/2006/QĐ-NHNN ngày 06/6/2006 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;
- Quyết định số 25/2008/QĐ-NHNN ngày 08/09/2008 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc ban hành Chế độ điều hòa tiền mặt, xuất, nhập Quỹ dự trữ phát hành và Quỹ nghiệp vụ phát hành trong hệ thống Ngân hàng Nhà nước;
- Quyết định số 1938/QĐ-BTC ngày 05/09/2008 của Bộ Tài chính về việc công bố danh sách bổ sung tổ chức tư vấn định giá được phép cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp năm 2008 (lần 3 năm 2008);
- Quyết định số 69/2008/QĐ-UBND ngày 05/09/2008 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực

hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

- Thông tư số 80/2008/TT-BTC ngày 18/09/2008 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ tài chính để phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm;
- Thông tư số 78/2008/TT-BTC ngày 15/09/2008 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 27/2007/NĐ-CP ngày 23/2/2007 về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính.

### Thuế

- Nghị định số 100/2008/NĐ-CP ngày 08/09/2008 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân;
- Quyết định số 82/2008/QĐ-BTC ngày 30/09/2008 của Bộ Tài chính về việc điều chỉnh mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với mặt hàng Kerosene trong Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi;
- Quyết định số 81/2008/QĐ-BTC ngày 22/09/2008 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi mức thuế suất thuế xuất khẩu đối với một số mặt hàng sắt thép không hợp kim của Biểu thuế xuất khẩu;
- Quyết định số 76/2008/QĐ-BTC ngày 11/09/2008 của Bộ Tài chính về việc ban hành mức thuế suất thuế nhập khẩu đối với một số mặt hàng thuộc nhóm 2710 trong Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi;
- Quyết định số 74/2008/QĐ-BTC ngày 08/09/2008 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi mức thuế suất thuế xuất khẩu đối với một số mặt hàng trong Biểu thuế xuất khẩu;
- Thông tư số 79/2008/TT-BTC ngày 15/09/2008 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 80/2008/NĐ-CP ngày 29/7/2008 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 176/1999/NĐ-CP ngày 21/12/1999 và Nghị định số 47/2003/NĐ-CP ngày 12/5/2003 của Chính phủ về lệ phí trước bạ;
- Thông tư số 77/2008/TT-BTC ngày 15/09/2008 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thi hành một số biện pháp xử lý nợ đọng thuế.

### Bảo hiểm

- Thông tư số 82/2008/TT-BTC ngày 30/09/2008 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 58/2007/TT-BTC ngày 12/06/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý tài chính đối với Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Thông tư số 20/2008/TT-BLĐTBXH ngày 29/09/2008 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và

trợ cấp hàng tháng theo Nghị định số 101/2008/NĐ-CP ngày 12/09/2008 của Chính phủ;

- Thông tư liên tịch số 10/2008/TTLT-BYT-BTC ngày 24/09/2008 của Bộ Y tế, Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế đối với người thuộc hộ gia đình cận nghèo;
- Thông tư số 19/2008/TT-BLĐTBXH ngày 23/09/2008 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30/01/2007 về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22/12/2006 của Chính phủ hướng dẫn một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm xã hội bắt buộc.

### Thương mại

- Nghị định số 107/2008/NĐ-CP ngày 22/09/2008 của Chính phủ về việc quy định xử phạt hành chính các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá quá mức, đưa tin thất thiệt, buôn lậu và gian lận thương mại;
- Nghị định số 106/2008/NĐ-CP ngày 19/09/2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2006/NĐ-CP ngày 20/12/2006 của Chính phủ về tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước;
- Quyết định số 1353/QĐ-TTg ngày 23/09/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Quy hoạch phát triển các Khu Kinh tế ven biển của Việt Nam đến năm 2020";
- Quyết định số 32/2008/QĐ-BCT ngày 23/09/2008 của Bộ Công thương về việc bãi bỏ quy định địa bàn xa cảng quốc tế tiếp nhận xăng dầu và mức thù lao đại lý bán xăng, dầu;
- Quyết định số 31/2008/QĐ-BCT ngày 22/09/2008 của Bộ Công Thương về việc ban hành mẫu Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, Giấy phép và Giấy chứng nhận đủ điều kiện trong ngành công thương;
- Quyết định số 1534/2008/QĐ-BCA(A11) ngày 18/09/2008 của Bộ Công an về Danh mục bí mật Nhà nước độ Mật của ngành Công thương;
- Quyết định số 79/2008/QĐ-BTC ngày 16/09/2008 của Bộ Tài chính về cơ chế quản lý, điều hành giá bán xăng dầu;
- Quyết định số 78/2008/QĐ-BTC ngày 16/09/2008 của Bộ Tài chính về việc giảm giá bán dầu Đielđen và cơ chế điều hành kinh doanh xăng dầu;
- Quyết định số 1263/QĐ-TTg ngày 16/09/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban chỉ đạo quốc gia về cơ chế một cửa ASEAN giai đoạn 2008 - 2012;

- Quyết định số 124/2008/QĐ-TTg ngày 08/09/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc bãi bỏ Quyết định số 195/1999/QĐ-TTg ngày 27/09/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc lập, sử dụng và quản lý Quỹ hỗ trợ xuất khẩu;
- Quyết định số 123/2008/QĐ-TTg ngày 08/09/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ thực hiện các Chương trình quốc gia về xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư và xúc tiến du lịch;
- Quyết định số 75/2008/QĐ-BTC ngày 10/09/2008 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 50/2008/QĐ-BTC ngày 11/7/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O);
- Quyết định số 91/2008/QĐ-BNN ngày 09/09/2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc ban hành mẫu Giấy phép nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật;
- Quyết định số 73/2008/QĐ-BTC ngày 05/09/2008 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt đối với một số nhóm mặt hàng trong Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định về chương trình ưu đãi thuế quan có hiệu lực chung (CEPT) của các nước ASEAN giai đoạn 2008 - 2013;
- Quyết định số 4812/QĐ-BCT ngày 03/09/2008 của Bộ Công Thương về việc ban hành Quy chế quản lý và vận hành Cổng thông tin Thị trường nước ngoài;
- Quyết định số 4791/QĐ-BCT ngày 03/09/2008 của Bộ Công Thương về việc thành lập Phòng Quản lý xuất nhập khẩu khu vực Thái Bình;
- Quyết định số 71/2008/QĐ-BTC ngày 01/09/2008 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số nhóm mặt hàng trong Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi;
- Thông tư số 76/2008/TT-BTC ngày 03/09/2008 của Bộ Tài chính về việc bổ sung Thông tư số 57/2003/TT-BTC ngày 13/06/2003 hướng dẫn cơ chế thanh toán hàng hóa và dịch vụ trả nợ cho Liên bang Nga;
- Thông tư số 78/2008/TT-BVHTTDL ngày 29/08/2008 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 19/2005/TT-BVHTT ngày 12/05/2005 của Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh quảng cáo và Nghị quyết số 12/2000/NQ-CP của Chính phủ về cấm quảng cáo thuốc lá.

### Lao động

- Quyết định số 15/2008/QĐ-UBND ngày 23/09/2008 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội;
- Thông tư số 18/2008/TT-BLĐTBXH ngày 16/09/2008 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 12/2003/TT-BLĐTBXH ngày 30/05/2003 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 114/2002/NĐ-CP ngày 31/12/2002 của Chính phủ về tiền lương.

### Y tế

- Quyết định số 12/2008/QĐ-UBND ngày 19/09/2008 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc đổi tên Trung tâm y tế dự phòng quận, huyện và tương đương thành Trung tâm Y tế quận, huyện và tương đương; xác định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy, biên chế của Trung tâm Y tế quận, huyện và tương đương;
- Quyết định số 10/2008/QĐ-UBND ngày 17/09/2008 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hà Nội.

### Giáo dục

- Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/09/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020";
- Quyết định số 1230/QĐ-TTg ngày 09/09/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban chỉ đạo quốc gia về đào tạo theo nhu cầu xã hội giai đoạn 2008 - 2015.

### Giao thông vận tải

- Nghị định số 103/2008/NĐ-CP ngày 16/09/2008 của Chính phủ về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới;
- Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND ngày 29/09/2008 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông Vận tải thành phố Hà Nội;



- Quyết định số 19/2008/QĐ-BGTVT ngày 18/09/2008 của Bộ Giao thông Vận tải về việc ban hành Quy chế thi, cấp, đổi bằng, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và đảm nhiệm chức danh thuyền viên phương tiện thủy nội địa;
- Quyết định số 18/2008/QĐ-BGTVT ngày 17/09/2008 của Bộ Giao thông Vận tải về việc ban hành Quy định điều kiện của cơ sở dạy nghề thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa;
- Quyết định số 77/2008/QĐ-BTC ngày 15/09/2008 của Bộ Tài chính về việc ban hành mức thu và chế độ quản lý, sử dụng học phí đào tạo, bồi dưỡng, cấp chứng chỉ nghiệp vụ đối với thuyền viên, người lái phương tiện đường thủy nội địa; học phí bổ túc nâng hạng thuyền trưởng, máy trưởng phương tiện thủy nội địa;
- Quyết định số 70/2008/QĐ-BTC ngày 01/09/2008 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải thủy.

### Xây dựng

- Quyết định số 16/2008/QĐ-UBND ngày 23/09/2008 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 14/2008/QĐ-UBND ngày 23/09/2008 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 32/2008/QĐ-BYT ngày 16/09/2008 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn tạm thời phương pháp điều chỉnh giá và hợp đồng xây dựng do biến động giá nguyên liệu, nhiên liệu và vật liệu xây dựng thuộc các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn ngân sách Nhà nước do Bộ Y tế quản lý;
- Quyết định số 1095/QĐ-BXD ngày 04/09/2008 của Bộ Xây dựng về việc đính chính Thông tư số 06/2007/TT-BXD ngày 25/07/2007 của Bộ Xây dựng hướng dẫn hợp đồng trong hoạt động xây dựng;
- Quyết định số 1121/2008/QĐ-BKH ngày 03/09/2008 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành Mẫu báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu đối với gói thầu mua sắm hàng hóa, xây lắp;
- Quyết định số 1118/2008/QĐ-BKH ngày 03/09/2008 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành Mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa;

- Thông tư số 16/2008/TT-BXD ngày 11/09/2008 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn kiểm tra, chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn chịu lực và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng.

### Môi trường

- Nghị định số 102/2008/NĐ-CP ngày 15/09/2008 của Chính phủ về việc thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu về tài nguyên và môi trường;
- Quyết định số 132/2008/QĐ-TTg ngày 30/09/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Môi trường trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Quyết định số 129/2008/QĐ-TTg ngày 19/09/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành mức thuế tuyệt đối thuế xuất khẩu mặt hàng quặng Barite và Apatit;
- Quyết định số 06/2008/QĐ-UBND ngày 09/09/2008 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 4790/QĐ-BCT ngày 03/09/2008 của Bộ Công Thương về việc thành lập Tổ thẩm định "Quy hoạch phát triển hệ thống dự trữ dầu mỏ và các sản phẩm dầu mỏ của Việt Nam đến 2015, định hướng đến năm 2025";
- Thông tư số 04/2008/TT-BTNMT ngày 18/09/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn lập, phê duyệt hoặc xác nhận đề án bảo vệ môi trường và kiểm tra, thanh tra việc thực hiện đề án bảo vệ môi trường.

### Khoa học - Công nghệ

- Quyết định số 22/2008/QĐ-UBND ngày 29/09/2008 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 1128/QĐ-BXD ngày 15/09/2008 của Bộ Xây dựng về việc thành lập Ủy ban Giám sát của Việt Nam để thực hiện Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong ASEAN;
- Quyết định số 12/2008/QĐ-BKHCN ngày 04/09/2008 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành một số bảng phân loại thống kê khoa học và công nghệ.

### Tư pháp

- Quyết định số 13/2008/QĐ-UBND ngày 23/09/2008 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 1502/2008/QĐ-BCA ngày 10/09/2008 của Bộ Công an về việc ban hành Quy trình bắt, áp giải bị can, bị cáo, người có quyết định thi hành án phạt tù, dẫn giải người làm chứng của lực lượng cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp thuộc Công an nhân dân theo yêu cầu của các cơ quan tiến hành tố tụng hình sự;
- Quyết định số 1501/2008/QĐ-BCA ngày 10/09/2008 của Bộ Công an về việc ban hành Quy trình hỗ trợ cưỡng chế thi hành án dân sự của lực lượng Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp thuộc Công an nhân dân;
- Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND ngày 09/09/2008 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng thành phố Hà Nội;
- Thông tư liên tịch số 81/2008/TTLT-BTC-BTP ngày 25/09/2008 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của cơ quan trợ giúp pháp lý Nhà nước;
- Thông tư số 05/2008/TT-BTP ngày 23/09/2008 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn về nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý.

### Nông nghiệp

- Quyết định số 94/2008/QĐ-BNN ngày 25/09/2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc ban hành Quy chế quản lý "Chương trình trọng điểm phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn đến năm 2020" và "Đề án phát triển và ứng dụng công nghệ và sinh học trong lĩnh vực thủy sản đến năm 2020";
- Quyết định số 93/2008/QĐ-BNN ngày 18/09/2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc bổ sung một số loại thuốc bảo vệ thực vật vào danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng ở Việt Nam.

### Văn bản khác

- Quyết định số 1251/QĐ-TTg ngày 12/09/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch cấp nước 3 vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, miền Trung và phía Nam đến năm 2020;

- Quyết định số 05/2008/QĐ-UBND ngày 04/09/2008 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc tiếp tục áp dụng trên địa bàn thành phố Hà Nội (mới) các văn bản Quy phạm pháp luật, các cơ chế chính sách do UBND Thành phố Hà Nội (cũ), UBND tỉnh Hà Tây, UBND tỉnh Vĩnh Phúc, UBND tỉnh Hòa Bình đã ban hành trước ngày 01/08/2008.

## Địa chỉ liên hệ

### **Trụ sở Hà Nội**

Phạm Nghiêm Xuân Bắc

*Tổng Giám đốc*

Phạm Minh Hải

*Giám đốc Văn phòng Tư vấn*

Lê Quỳnh Anh

*Giám đốc Công ty Luật*

Lê Thị Kim Dung

*Giám đốc Văn phòng Sở hữu Trí tuệ*

Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội

49 phố Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 84-4-3934 0629 / 3826 4797 - Fax: 84-4-3934 0631

E-mail: [vision@hn.vnn.vn](mailto:vision@hn.vnn.vn)

### **Chi nhánh tại TP HCM**

Lưu Tiên Ngọc

*Giám đốc Văn phòng TP HCM*

Charlene Yuen

*Luật sư Nước ngoài*

Phòng 1801, tầng 18, Saigon Trade Centre

37 phố Tôn Đức Thắng, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 84-8-3823 6495 - Fax: 84-8-3823 6496

E-mail: [hcmvision@hcm.vnn.vn](mailto:hcmvision@hcm.vnn.vn)

**[www.vision-associates.com](http://www.vision-associates.com)**